

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ TĨNH

Số: 1140/CT-TTHT
V/v trả lời đối thoại doanh nghiệp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Các doanh nghiệp, hợp tác xã

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 175/TB-UBND ngày 15/5/2020 về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị với doanh nghiệp “*Đồng hành vượt khó - Năm bắt thời cơ - Phục hồi và phát triển kinh tế*”, đồng thời giao các sở ngành trả lời các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã về những khó khăn vướng mắc do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nội dung kiến nghị liên quan đến ngành thuế bao gồm:

1/ Giảm giá tiền thuê đất:

Để kịp thời hỗ trợ người nộp thuế gặp khó khăn trong đại dịch Covid - 19, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về *gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất*. Tuy nhiên Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ không có quy định về giảm giá tiền thuê đất, nội dung kiến nghị này được sở Tài nguyên và môi trường tỉnh tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2/ Giảm nộp tiền thuê đất:

Tại điểm 4 Điều 3 Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất quy định:

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định, Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Thời gian gia hạn là 05 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2020.

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhiều Quyết định, Hợp đồng thuê đất trực tiếp của Nhà nước và có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này.

3/ Miễn tiền thuê đất năm 2020 và giảm 50% tiền thuê đất cho 2 năm tiếp theo; Giảm nợ thuế; Giảm thuế TNDN, miễn thuế TNDN trong thời gian dịch bệnh Covid -19 và năm 2020:

Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ không có quy định: Miễn tiền thuê đất năm 2020 và giảm 50% tiền thuê đất cho 2 năm tiếp theo; giảm nợ thuế; giảm thuế TNDN, miễn thuế TNDN trong thời gian dịch bệnh Covid -19 và năm 2020. Kiến nghị của DN, HTX ngành thuế tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

Tuy nhiên quy định của pháp luật về ưu đãi miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và ưu đãi miễn, giảm thuế TNDN đang có hiệu lực thi hành thì:

- **Đối với tiền thuê đất:** Theo quy định tại Điều 19. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước; Điều 20. Giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước. Việc miễn, giảm tiền thuê đất phải theo nguyên tắc quy định tại Điều 18 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- **Đối với thuế TNDN:** Ưu đãi về thuế được quy định tại Điều 18, Điều 19, Điều 20 và giảm thuế khác tại Điều 21 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, và được sửa đổi, bổ sung tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4/ Miễn giảm thuế môn bài:

Không có quy định về giảm thuế môn bài do dịch Covid-19, tuy nhiên về chính sách lệ phí môn bài Chính phủ đã ban hành Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 và Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 theo đó:

- Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống (bao gồm cả miễn thuế GTGT, thuế TNCN); hoạt động sản xuất, kinh doanh không thường xuyên; không có địa điểm cố định; sản xuất muối; nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản và dịch vụ hậu cần nghề cá (kể cả tổ chức); lần đầu ra hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Điểm bưu điện văn hóa xã; cơ quan báo chí (báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử).

- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp theo quy định của pháp luật về hợp tác xã nông nghiệp.”.

- Quỹ tín dụng nhân dân; chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và của doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tại địa bàn miền núi. Địa bàn miền núi được xác định theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

- Tổ chức, doanh nghiệp mới thành lập được miễn một năm (trừ Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển từ hộ kinh doanh được miễn 3 năm)

Riêng đối với tỉnh ta còn ưu đãi thêm theo nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018: Hỗ trợ 100% lệ môn bài cho doanh nghiệp thành lập trong năm đầu hoạt động và hỗ trợ thêm 2 năm (năm thứ 2 thứ 3) đối với các doanh nghiệp mới thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5/ Miễn giảm các loại thuế phí khác đối với người kinh doanh nhỏ lẻ:

Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ không có quy định miễn giảm các loại thuế phí khác đối với người kinh doanh nhỏ lẻ do tác động của dịch Covid-19.

Tuy nhiên theo quy định của luật thuế thu nhập cá nhân và luật thuế giá trị gia tăng thì: Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh

có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống được miễn thuế GTGT (khoản 25, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính) và miễn thuế thu nhập cá nhân (khoản 2, Điều 1 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính).

6/ Chính sách mới về thuế TNDN cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

6.1/ Chính sách mới về thuế TNDN cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do tác động của đại dịch Covid-19:

Tại điểm 2 Điều 3 Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định:

a) Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 và số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý 1, quý 2 của kỳ tính thuế năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thuộc đối tượng được quy định tại Điều 2 Nghị định này. Thời gian gia hạn là 05 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức đã thực hiện nộp số thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp theo quyết toán của năm 2019 vào ngân sách nhà nước thì doanh nghiệp, tổ chức được điều chỉnh số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp để nộp cho số phải nộp của các loại thuế khác. Để thực hiện điều chỉnh, người nộp thuế lập thư tra soát (Mẫu số C1-11/NS ban hành kèm theo Thông tư số [84/2016/TT-BTC](#) ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính) kèm theo chứng từ nộp thuế hoặc thông tin liên quan đến nội dung đề nghị điều chỉnh gửi cơ quan thuế.

b) Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nêu tại Điều 2 Nghị định này có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định này không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

6.2/ Chính sách mới về thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:

*Miễn suốt thời gian hoạt động: Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản của HTX; Thu nhập của HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn hoặc ở địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; Thu nhập của DN từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn.

*Miễn 4 năm giảm 50% 9 năm tiếp theo: DN thành lập mới thuộc địa bàn Đặc biệt khó khăn, khu kinh tế, khu công nghệ cao, lĩnh vực CN cao, nghiên cứu KH & phát triển CN; SX sản phẩm phần mềm; đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu đường bộ, đường sắt; cảng hàng không; cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác, DN mới từ lĩnh vực xã hội hóa tại địa bàn khó khăn, DN mới thực hiện dự án xây dựng kho dự trữ 4 triệu tấn lúa, kho lạnh bảo quản rau quả, thủy sản kho tạm trữ cà phê theo quy hoạch tại địa bàn có điều kiện KTXH đặc biệt khó khăn.

* Miễn 2 năm giảm 50% trong 4 năm tiếp theo: DN mới thành lập trên địa bàn khó khăn, DN mới thực hiện dự án xây dựng kho dự trữ 4 triệu tấn lúa, kho lạnh bảo quản rau quả, thủy sản kho tạm trữ cà phê theo quy hoạch tại địa bàn có điều kiện KTXH khó khăn.

DN siêu nhỏ là DN lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, XD có 10 lao động, doanh thu ≤ 3 tỷ, tổng nguồn vốn ≤ 3 tỷ; là DN lĩnh vực thương mại, dịch vụ có 10 lao động DT ≤ 10 tỷ, tổng nguồn vốn ≤ 3 tỷ.

DN nhỏ là DN lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, XD có 100 lao động, doanh thu ≤ 50 tỷ, tổng nguồn vốn ≤ 20 tỷ; là DN lĩnh vực thương mại, dịch vụ có 50 lao động DT ≤ 100 tỷ.

Đối với DN siêu nhỏ kể ngày 01/7/2020 được ký hợp đồng với đại lý thuế thực hiện chế độ kế toán (Điều 150 luật Quản lý thuế 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019).

Quy định về ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đã được trích dẫn tại mục 3 công văn này.

(Tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định theo Điều 6 Nghị định số [39/2018/NĐ-CP](#) ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ).

Quá trình thực hiện chính sách thuế nếu còn vướng mắc, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh liên hệ phòng Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế - Cục Thuế Hà Tĩnh số điện thoại 02393890062 và các đội tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế của các Chi cục Thuế khu vực và huyện Nghi Xuân để được hỗ trợ.

Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh trả lời để các doanh nghiệp, hợp tác xã được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- TT hỗ trợ PTDN&XTĐT tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Cục trưởng (B/C);
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trương Quang Long

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013; Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành: